

DIỄN BIẾN TRẦM LẶNG

Câu chuyện hôm nay: Tín hiệu phục hồi xuất khẩu tôm sang Mỹ, Trung Quốc

BẢN TIN SÁNG 05/04/2024



NHẬN ĐỊNH VÀ DỰ BÁO THỊ TRƯỜNG

VN-Index 1268,3 ▼0,3% **VN30** 1267,7 ▼0,5% **HNX-Index** 242,4 ▼0,6%

- ❖ Mặc dù có sắc xanh khi bước vào đầu phiên giao dịch nhưng nhìn chung thị trường vẫn trong trạng thái thận trọng với mức tăng thấp. Đồng thời thị trường dần kém sắc trong phiên giao dịch. Nỗ lực hỗ trợ xuất hiện trong phiên chiều nhưng cũng chưa thể giúp thị trường giữ vững trên vùng giá xanh.
- ❖ Với diễn biến thị trường còn thận trọng, nhiều nhóm ngành vẫn còn kém sắc, đồng thời số lượng cổ phiếu giảm giá cũng chiếm phần lớn trên thị trường. Nhóm Hóa chất, nhóm Thép, nhóm Chứng khoán, nhóm Ngân hàng ... là những nhóm có tác động không tốt đến thị trường.
- ❖ Thị trường được hỗ trợ khi lùi về vùng 1.265 điểm nhưng mức độ hồi phục vẫn còn khá kém và hình thành nến Star giảm giá. Thanh khoản giảm so với phiên trước, cho thấy dòng tiền hỗ trợ nhìn chung vẫn còn thận trọng và chưa có sự dứt khoát.
- ❖ Dự kiến thị trường sẽ tiếp tục trạng thái thăm dò cung cầu quanh 1.265 điểm trước khi có tín hiệu cụ thể hơn.

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

- ❖ Quý Nhà đầu tư nên thận trọng trước rủi ro đang có chiều hướng tăng và cần đánh giá lại trạng thái thị trường.
- ❖ Đồng thời cần quản trị danh mục theo hướng giảm thiểu rủi ro, nên cân nhắc chốt lời hoặc giảm tỷ trọng tại các cổ phiếu đang gặp khó khăn tại vùng cản để phòng ngừa rủi ro. Hiện tại có thể ưu tiên nắm giữ các cổ phiếu đang có tín hiệu tốt từ vùng hỗ trợ.

Tín hiệu kỹ thuật VN-Index

Kháng cự



Thế giới Vĩ mô

OPEC+ tiếp tục giữ nguyên chính sách sản lượng dầu thô

Tại cuộc họp, OPEC+ đã xem xét các dữ liệu sản lượng dầu thô trong tháng 1 và tháng 2/2024, tình hình thị trường cũng như việc thực hiện cắt giảm sản lượng của các thành viên. [Xem thêm](#)

Thế giới Vĩ mô

Chủ tịch Fed: Câu chuyện lạm phát vẫn không thay đổi

Chủ tịch Fed Jerome Powell cho biết sẽ cần thời gian để đánh giá tình trạng lạm phát và không tiết lộ thời điểm hạ lãi suất. [Xem thêm](#)

Thế giới Thị trường

Sụt hơn 500 điểm, Dow Jones chứng kiến phiên tồi tệ nhất kể từ tháng 3/2023

Chứng khoán Mỹ giảm mạnh trong một phiên giao dịch đầy biến động ngày 04/04. Đà tăng vọt giá dầu và lo ngại Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) có thể trì hoãn việc hạ lãi suất cũng ảnh hưởng đến tâm lý nhà đầu tư. [Xem thêm](#)

Dầu WTI vượt 86 USD/thùng khi căng thẳng ở Trung Đông tiếp tục leo thang

Các hợp đồng dầu thô tương lai tiếp tục tăng vào ngày thứ Năm (04/04), bù đắp mức giảm trước đó trong phiên, khi căng thẳng ở Trung Đông tiếp tục leo thang. [Xem thêm](#)

Vàng thế giới quay đầu giảm nhẹ

Giá vàng quay đầu giảm nhẹ vào ngày thứ Năm (04/04), sau khi đạt mức cao mọi thời đại trên 2,300 USD/oz vào đầu phiên nhờ kỳ vọng lãi suất Mỹ sẽ thấp hơn trong năm nay, khi nhà đầu tư chờ đợi thêm thông tin rõ ràng hơn về thời điểm hạ lãi suất. [Xem thêm](#)

Trong nước Vĩ mô

Tăng trưởng kinh tế - yếu tố thuận lợi thúc đẩy tăng trưởng tín dụng trên địa bàn TPHCM

Kết quả tăng trưởng kinh tế trên địa bàn TPHCM phản ánh sự tăng trưởng và phát triển tích cực của nhiều lĩnh vực sản xuất kinh doanh trên địa bàn thành phố và là yếu tố môi trường kinh tế thuận lợi cho hoạt động tín dụng ngân hàng. [Xem thêm](#)

Trong nước Vĩ mô

Năm 2024 Chính phủ lên kế hoạch vay, trả nợ công tối đa 676,057 tỷ đồng

Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Khái vừa ký Quyết định số 260/QĐ-TTg phê duyệt Kế hoạch vay, trả nợ công năm 2024 và Chương trình quản lý nợ công 03 năm giai đoạn 2024 – 2026. [Xem thêm](#)

Trong nước Chính sách

Long An được phép chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa để làm khu đô thị hơn 220ha

Dự án khu đô thị sinh thái, thương mại du lịch tại xã Thanh Phú, huyện Bến Lức, tỉnh Long An có diện tích trên 220ha, tổng mức đầu tư hơn 16,981 tỷ đồng. [Xem thêm](#)

Trong nước Thị trường

Tháng 3/2024: Nhiều dự án nhà ở xã hội được phép bán nhà “trên giấy”

Tháng 3/2024, thống kê từ Sở Xây dựng các địa phương cho thấy, có 6 tỉnh thành công bố dự án đủ điều kiện bán nhà ở hình thành trong tương lai. Đáng chú ý, phần lớn dự án được phép bán là nhà ở xã hội. [Xem thêm](#)

Sự kiện trong nước

Thời gian	Sự kiện
01/04/2024	Công bố chỉ số quản lý thu mua (PMI)
15/04/2024	Công bố danh mục cổ phiếu thành phần chỉ số VN Diamond
18/04/2024	Đáo hạn HĐTL tháng 4 (VN30F2404)
29/04/2024	Công bố số liệu kinh tế Việt Nam tháng 4 và 4 tháng

Sự kiện thế giới

Thời gian	Quốc gia	Sự kiện
01/04/2024	Mỹ	Công bố chỉ số quản lý thu mua (PMI) Mỹ
02/04/2024	Châu Âu	Công bố chỉ số quản lý thu mua (PMI) Châu Âu
02/04/2024	Mỹ	Công bố báo cáo "Khảo sát việc làm và luân chuyển lao động (JOLTS)

LỊCH SỰ KIỆN ĐÁNG CHÚ Ý TRONG THỜI GIAN TỚI

Sự kiện thế giới

Thời gian	Quốc gia	Sự kiện
03/04/2024	Mỹ	Chủ tịch Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) - Powell phát biểu
03/04/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho dầu thô của EIA
04/04/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho khí tự nhiên của EIA
05/04/2024	Mỹ	Công bố tỷ lệ thất nghiệp tại Mỹ
05/04/2024	Châu Âu	Công bố doanh số bán lẻ Châu Âu tháng 3
10/04/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho dầu thô của EIA
10/04/2024	Mỹ	Công bố Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) Mỹ tháng 3
11/04/2024	Mỹ	Công bố số dư ngân sách của cục dự trữ Liên Bang Mỹ (Fed)
11/04/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho khí tự nhiên của EIA
11/04/2024	Châu Âu	ECB công bố chính sách lãi suất và tiền tệ
11/04/2024	Mỹ	Biên bản cuộc họp FOMC
15/04/2024	Mỹ	Công bố doanh số bán lẻ Mỹ tháng 3
17/04/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho dầu thô của EIA
17/04/2024	Trung Quốc	Công bố chỉ số sản xuất công nghiệp Trung Quốc tháng 3
17/04/2024	Trung Quốc	Công bố doanh số bán lẻ Trung Quốc tháng 3
18/04/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho khí tự nhiên của EIA
24/04/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho dầu thô của EIA
25/04/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho khí tự nhiên của EIA
26/04/2024	Mỹ	Công bố chỉ số giá PCE Mỹ tháng 3

Tín hiệu phục hồi xuất khẩu tôm sang Mỹ, Trung Quốc

Vietnambiz – Số liệu hai tháng đầu năm 2024 cho thấy nhu cầu tôm ở Mỹ và Trung Quốc & Hong Kong tăng so với cùng kỳ năm trước, trong hai tháng đầu năm, xuất khẩu tôm tại đây tăng 143%, đạt hơn 81 triệu USD.

Dữ liệu hai tháng đầu năm cho thấy nhu cầu đối với tôm của Việt Nam đang tăng mạnh, theo *UnderCurrent News*. Nguồn tin của *UnderCurrent* cho biết Việt Nam đã xuất khẩu 36.938 tấn tôm thẻ chân trắng trong hai tháng, tăng mạnh so với 25.398 tấn hai tháng 2023. Riêng trong tháng 2, Việt Nam xuất khẩu 15.137 tấn tôm chân trắng, giảm 31% so với tháng trước nhưng chỉ giảm 2% so với cùng kỳ. Các thị trường chính sụt giảm đáng kể trong tháng 2.

Xuất khẩu tôm thẻ chân trắng sang Trung Quốc và Hong Kong giảm 46%, khiến thị trường này tụt xuống vị trí thứ 3 sau EU và Mỹ. Tuy nhiên, nhu cầu từ Trung Quốc và Hong Kong tăng trở lại kể từ cuối tháng 2, dù giá xuất khẩu sang thị trường này chưa có dấu hiệu phục hồi.

- ✓ Xuất khẩu sang Mỹ, thị trường tôm thẻ chân trắng lớn thứ hai của Việt Nam, giảm 19%. Đến cuối tháng 2, tín hiệu phục hồi vẫn yếu vì các đối tác vẫn ngần ngại đặt hàng mới do chưa có quyết định về thuế chống trợ cấp. Hiệp hội Chế biến và Xuất khẩu Thủy sản Việt Nam (VASEP) cho biết xuất khẩu tôm hai tháng đầu năm đạt 415 triệu USD, tăng 24% so với cùng kỳ. Kim ngạch xuất khẩu tôm Trung Quốc đã tăng 143% và sang Mỹ là 26%. Trong khi đó, khối lượng xuất khẩu tôm sú trong tháng 2 đạt 1.378 tấn, giảm 44% so với tháng 1 và giảm 31% so với cùng kỳ.
- ✓ Xuất khẩu tôm sú sang hầu hết thị trường lớn đều giảm đáng kể, đặc biệt là EU (giảm 75%), Trung Quốc và Hong Kong (giảm 55%), Hàn Quốc (giảm 45%), Nhật Bản (giảm 41%) và Mỹ (giảm 20%). Tuy nhiên, đơn đặt hàng xuất khẩu sang Trung Quốc và Hong Kong đã tăng kể từ cuối tháng 2, do các đối tác đã nối lại hoạt động mua hàng sau Tết Nguyên đán, *UnderCurrent* dẫn thông tin từ Chánh văn phòng VASEP cho biết xuất khẩu sang các thị trường khác được dự đoán sẽ tăng trở lại vào tháng 3. Dự báo cả năm tăng trưởng nhẹ 10-15%. Điều này được thúc đẩy bởi sự phục hồi dần dần của nền kinh tế ở các nước tiêu thụ tôm và nỗ lực của doanh nghiệp Việt Nam trong việc thúc đẩy các sản phẩm chế biến sâu, có giá trị gia tăng cao.
- ✓ Tháng 2, xuất khẩu tôm Việt Nam sang Trung Quốc và Hong Kong tăng 76% lên 39 triệu USD; VASEP cho biết đây là thị trường duy nhất trong số các thị trường nhập khẩu tôm chính ghi nhận mức tăng trưởng dương trong tháng 2. “Nhu cầu nhập khẩu tôm Việt Nam sang Trung Quốc trong 2 tháng đầu năm nay khá cao. Trong tháng đầu năm nay, Trung Quốc tăng mạnh nhập khẩu tôm để đáp ứng nhu cầu Tết Nguyên đán. Ngoài ra, Trung Quốc giảm nhập khẩu từ Ecuador - nhà cung cấp tôm lớn nhất của Trung Quốc. Tại thị trường Trung Quốc, tôm Việt Nam phải cạnh tranh về giá so với các nhà cung cấp đối thủ, nhưng nhiều người mua ở Trung Quốc đánh giá tôm Việt Nam có chất lượng cao hơn Ecuador và Ấn Độ nên chấp nhận giá cao hơn”, *UnderCurrent* dẫn thông tin từ VASEP. Đối với tôm sú bán sang Trung Quốc, khối lượng giảm trong tháng 2 so với cùng kỳ năm ngoái ở mức 371 tấn, nhưng giá tăng 3,9% ở mức 10,4 USD/kg.
- ✓ VASEP cũng lưu ý xuất khẩu tôm Việt Nam sang Mỹ trong tháng 2 năm nay đạt 31 triệu USD, giảm 9%. Hai tháng đầu năm, xuất khẩu tôm sang thị trường này đạt 72 triệu USD, tăng 26%. Điều này chủ yếu được thúc đẩy bởi khối lượng tôm chân trắng và tôm sú tăng cao, với giá thấp hơn đáng kể so với cùng kỳ.

- ✓ Đối với tôm chân trắng, khối lượng tháng 1 tăng cao so với cùng kỳ và tháng 2 chỉ giảm nhẹ ở mức 2.504 tấn. Tuy nhiên, giá giảm 4% xuống còn 9,6 USD/kg. Ngành tôm Việt Nam mong muốn giá sẽ giảm xuống mức thấp đạt được vào tháng 11 là 9,4 USD/kg. Xuất khẩu tôm sú sang Mỹ khởi đầu năm 2024 khá khả quan, tăng hơn ba lần trong tháng 1 và tăng hơn gấp đôi trong tháng 2 ở mức 327 tấn. Tuy nhiên, một lần nữa, giá lại giảm, giảm 15,2% vào tháng 2 ở mức 14 USD/kg. Theo VASEP, doanh số bán thủy sản tươi sống và đông lạnh của Mỹ dự báo sẽ ổn định trong năm 2024, sau khi gặp nhiều khó khăn trong năm 2023 do lạm phát và người dân thắt chặt chi tiêu. So với một số nguồn cung tôm chính của Mỹ là Ấn Độ, Ecuador, Trung Quốc, Việt Nam được đánh giá có triển vọng hơn, nhất là khi quan hệ ngoại giao giữa Việt Nam và Mỹ tốt đẹp, mở ra nhiều cơ hội cho hàng hóa.

Sàn giao dịch	Mã cổ phiếu	Vốn hoá (nghìn tỷ đ)	Giá hiện tại (VND)	Giá mục tiêu (VND)	LN kỳ vọng (%)	Tăng trưởng DT (%)		Tăng trưởng LNST		P/E		P/B
						2023	2024F	2023	2024F	2023	2024F	Hiện tại
HOSE	LHG	1,9	37.000	50.000	35,1%	-37,2	39,6	-18,4	22,2	11,1	9,1	1,2
HOSE	NTC	5,1	211.000	276.000	30,8%	-12,3	222,4	16,9	41,7	16,9	11,9	5,3
HOSE	VNM	142,5	68.200	87.600	28,4%	0,7	8,7	4,2	13,5	16,1	15,7	4,5
UPCoM	POW	26,5	11.300	14.400	27,4%	-1,0	11,8	-47,8	45,1	24,6	17,4	0,8
HOSE	KBC	25,9	33.700	41.800	24,0%	-3,3	63,5	-21,2	25,8	13,0	10,3	1,4
HOSE	MSN	105,0	73.400	90.900	23,8%	2,7	4,2	-88,3	320,6	250,2	59,3	4,0
HOSE	HPG	172,1	29.600	36.600	23,6%	-15,9	22,6	-19,4	65,1	25,2	16,2	1,7
HOSE	SCS	7,5	78.800	95.600	21,3%	-17,2	38,2	-22,9	32,3	16,0	12,6	5,9
HOSE	DPR	3,7	42.500	51.100	20,2%	-15,9	10,6	-16,9	25,9	17,9	14,2	1,6
UPCoM	PHR	8,5	62.600	75.000	19,8%	-20,9	20,1	-29,7	11,5	13,6	12,2	2,3
HOSE	MBB	125,8	23.800	28.200	18,5%	3,8	23,1	18,3	14,4	6,0	5,0	1,3
HOSE	HAX	1,4	15.450	18.300	18,4%	-41,2	40,9	-85,6	258,5	39,8	11,6	1,3
HOSE	REE	25,7	62.900	74.200	18,0%	-8,6	10,6	-18,7	15,1	11,8	9,3	1,5

Xu hướng ngắn hạn: ■ Tăng ■ Sideway ■ Giảm

Ngày	Mã cổ phiếu	Bình luận kỹ thuật mới
05/04	BMP	BMP giữ vững được nhịp tăng sau khi thành công kiểm định lại đường SMA 20 ngày trong phiên, qua đó xóa đi áp lực bán từ phiên bứt phá này 02/04/2024. Kỳ vọng nhịp tăng sẽ được kéo dài giúp cổ phiếu vượt đỉnh lịch sử (quanh mức giá 119).
	KBC	Nỗ lực giữ hỗ trợ là đường SMA 20 ngày với thanh khoản thấp ở phiên giao dịch ngày 02/04 đã bị phủ nhận sau phiên điều chỉnh của ngày hôm nay. Cụ thể, KBC đã dễ dàng phá vỡ đường MA trên trong lần thứ 2 kiểm định lực cầu tại đây. Với diễn biến này, cổ phiếu đang lùi về hỗ trợ gần nhất quanh giá 32,4 (cận trên của kênh tích lũy và đường SMA 50 ngày).
	MBB	Việc kiểm định lại lực cầu không thành tại kháng cự đã vượt qua, vùng đỉnh lịch sử quanh giá 24,6, khiến cho MBB tiếp tục sụt giảm về cận dưới của kênh tích lũy bắt đầu từ tháng 02/2024 (quanh giá 23.6). Cùng với đó, đường SMA 50 ngày cũng đã có sự dịch chuyển lên sát mức hỗ trợ trên để tăng thêm sự chắc chắn cho mức giá này, qua đó kỳ vọng đã giảm sẽ tạm thời chứng lại tại đây.
	NKG	NKG đánh mất ngưỡng hỗ trợ 26,5 sau nhiều phiên duy trì trên ngưỡng này, cho thấy tín hiệu vượt cản không được xác nhận. Đồng thời dòng tiền đang có trạng thái thận trọng. Tín hiệu này có thể gây rủi ro điều chỉnh ngắn hạn cho NKG trong thời gian tới.
	VNM	VNM có phiên hồi phục khá tích cực và lấy lại mức giảm của nhiều phiên. Nỗ lực hỗ trợ này có thể giúp VNM kiểm tra lại vùng MA(200), vùng 70. Tạm thời vẫn cần lưu ý khả năng tranh chấp mạnh do nguồn cung gia tăng khi VNM hướng đến vùng này.
	VNIndex	VN-Index được hỗ trợ khi lùi về vùng 1.265 điểm nhưng mức độ hồi phục vẫn còn khá kém và hình thành nến Star giảm giá. Thanh khoản giảm so với phiên trước, cho thấy dòng tiền hỗ trợ nhìn chung vẫn còn thận trọng và chưa có sự dứt khoát. Dự kiến VN-Index sẽ tiếp tục trạng thái thăm dò cung cầu quanh 1.265 điểm trước khi có tín hiệu cụ thể hơn.

Ngày KN	Mã	Giá Hiện tại	Giá KN MUA	Mục tiêu Ngắn hạn 1	Mục tiêu Ngắn hạn 2	Cắt lỗ	Giá đóng vị thế	Lãi/ Lỗ	Trạng thái	Biến động VN-Index (*)
03/04	PVP	14.05	14.20	16.00	18.00	13.20		-1.1%		-1.7%
29/03	CTG	33.55	35.40	39.00	43.00	33.80	34.70	-2.0%	Đóng 03/04	-1.5%
27/03	CTI	16.20	16.05	17.40	20.00	14.80		0.9%		-1.1%
27/03	GAS	81.50	80.70	88.00	96.00	74.80		1.0%		-1.1%
25/03	BAF	26.95	28.20	31.00	34.50	26.20		-4.4%		-1.1%
25/03	PVS	42.90	38.50	45.00	47.80	35.40		11.4%		-1.1%
14/03	STB	29.70	30.50	33.50	36.50	28.80	30.50	0.0%	Đóng 03/04	0.2%
08/03	VIC	47.85	45.30	52.00	59.00	41.70	47.75	5.4%	Đóng 03/04	0.2%
06/03	VNM	68.20	71.40	79.10	84.10	66.30		-4.5%		-0.1%
06/03	VPB	19.30	19.60	21.50	24.00	18.40	18.80	-4.1%	Đóng 14/03	-0.5%
04/03	MSN	73.40	70.10	80.00	90.00	63.90	77.30	10.3%	Đóng 25/03	1.9%
28/02	DHC	43.20	42.00	47.00	53.00	39.40		2.9%		2.5%
28/02	VHM	43.00	44.20	48.00	53.00	40.80	43.10	-2.5%	Đóng 03/04	2.7%
28/02	VNM	68.20	70.90	79.10	84.10	66.30		-3.8%		2.5%
22/02	IJC	15.50	13.68	15.20	16.99	12.70	16.55	21.0%	Đóng 14/03	2.8%
22/02	DDV	16.30	11.00	13.00	15.00	9.90	14.00	27.3%	Đóng 20/03	2.4%
21/02	CNG	38.25	29.50	32.50	36.00	27.90	33.00	11.9%	Đóng 19/03	1.0%
21/02	VCB	96.00	91.20	100.00	105.00	87.30	100.00	9.6%	Đóng 29/02	1.8%
21/02	VSC	22.90	22.70	25.50	28.50	21.40	21.40	-5.7%	Cắt lỗ 11/03	0.4%
20/02	PVP	14.05	14.00	16.00	18.00	13.20	13.75	-1.8%	Đóng 08/03	1.8%
20/02	VCG	25.40	25.50	29.00	32.00	23.40	23.95	-6.1%	Đóng 11/03	0.9%
16/02	DPG	49.00	41.50	47.00	51.00	38.40	39.20	-5.5%	Đóng 11/03	2.7%

Ngày KN	Mã	Giá Hiện tại	Giá KN MUA	Mục tiêu Ngắn hạn 1	Mục tiêu Ngắn hạn 2	Cắt lỗ	Giá đóng vị thế	Lãi/ Lỗ	Trạng thái	Biến động VN-Index (*)
07/02	PVS	42.90	37.40	41.00	45.00	34.40	36.30	-2.9%	Đóng 12/03	4.8%
06/02	VNM	68.20	66.90	74.10	79.10	66.30		1.9%		6.9%
05/02	VCI	52.00	43.70	48.00	52.00	40.40	53.00	21.3%	Đóng 14/03	7.8%
05/02	SSI	37.65	34.60	38.00	41.50	32.20	38.50	11.3%	Đóng 29/03	9.5%
29/01	DPR	42.50	31.60	35.50	38.50	28.90	35.50	12.3%	Đóng 22/02	4.4%
29/01	LHG	37.00	30.80	35.00	38.50	28.40	35.10	14.0%	Đóng 28/02	6.7%
26/01	CTI	16.20	15.00	17.00	19.50	13.90	16.00	6.7%	Đóng 28/02	7.2%
24/01	CII	18.75	17.75	20.60	23.10	16.50	19.20	8.2%	Đóng 19/03	5.5%
23/01	GDA	23.30	26.40	29.00	32.00	24.30	24.20	-8.3%	Cắt lỗ 05/03	7.4%
19/01	PVT	28.70	26.60	31.00	34.00	24.90		7.9%		8.5%
18/01	BAF	26.95	26.10	28.50	31.00	23.80		3.3%		9.1%
17/01	HPG	29.60	27.70	30.00	33.00	26.30	30.25	9.2%	Đóng 29/03	10.4%
17/01	VPB	19.30	19.30	21.50	23.00	17.90	18.80	-2.6%	Đóng 14/03	8.7%
12/01	BCM	63.50	59.50	66.00	69.00	55.40	66.00	10.9%	Đóng 22/02	5.6%
05/01	VTO	10.85	9.60	10.50	11.70	8.90	10.35	7.8%	Đóng 28/02	9.0%
04/01	POW	11.30	11.40	12.50	14.00	10.50	11.50	0.9%	Đóng 12/03	8.8%
04/01	PVD	33.55	28.20	30.00	33.00	25.90	31.20	10.6%	Đóng 06/03	10.4%
04/01	PVS	42.90	38.20	41.00	45.00	35.30	36.30	-5.0%	Đóng 12/03	8.8%
02/01	VCG	25.40	24.50	26.50	28.00	22.90	24.60	0.4%	Đóng 06/03	11.9%
Hiệu quả Trung bình								4.1%		4.1%

(*) Biến động VN-Index tính từ ngày Khuyến nghị đến ngày đóng vị thế, làm cơ sở so sánh hiệu quả khuyến nghị.

CHƯƠNG TRÌNH KHÁCH HÀNG THÂN THIẾT



Ưu đãi Dịch vụ
tài chính

Ưu đãi Dịch vụ
chăm sóc
Khách hàng

Ưu đãi Dịch vụ
tư vấn đầu tư

TÌM HIỂU NGAY



MẠNG LƯỚI HOẠT ĐỘNG

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN RỒNG VIỆT - HỘI SỞ

Tầng 1 đến tầng 8, tòa nhà Viet Dragon
141 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Q.1, TP.HCM
☎ (+84) 28 6299 2006 ✉ info@vdsc.com.vn
☎ (+84) 28 6291 7986 🌐 www.vdsc.com.vn
MST 0304734965

CHI NHÁNH HÀ NỘI

Tầng 10, Tòa nhà Eurowindow
02 Tôn Thất Tùng, P. Trung Tự, Q. Đống Đa, Hà Nội
☎ (+84) 24 6288 2006
☎ (+84) 24 6288 2008

CHI NHÁNH NHA TRANG

Tầng 7, Tòa nhà Sacombank, số 76 Quang Trung,
P. Lộc Thọ, TP. Nha Trang, Khánh Hòa
☎ (+84) 25 8382 0006
☎ (+84) 25 8382 0008

CHI NHÁNH CẦN THƠ

Tầng 8, Tòa nhà Sacombank
95-97-99 Võ Văn Tần, P. Tân An, Q. Ninh Kiều, Cần Thơ
☎ (+84) 29 2381 7578
☎ (+84) 29 2381 8387

CHI NHÁNH VŨNG TÀU

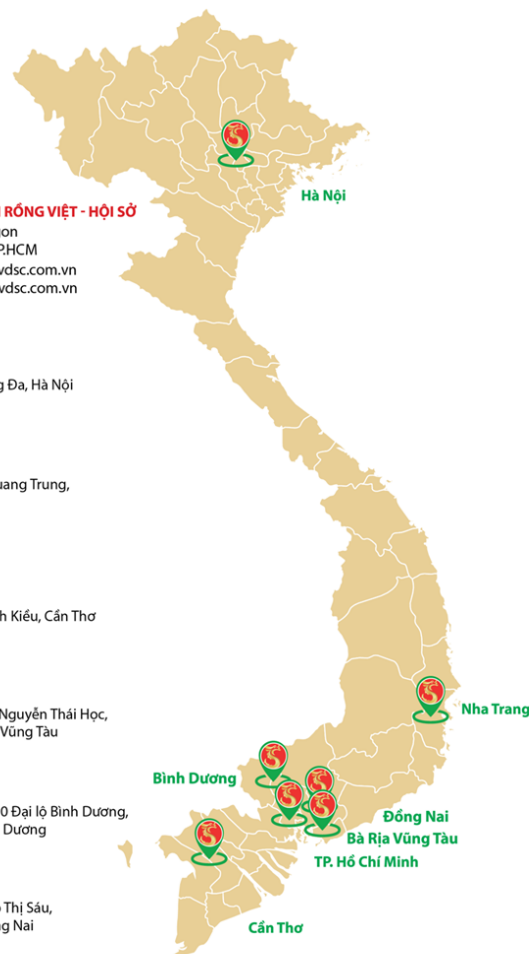
Tầng 2, Tòa nhà VCCI Building, số 155 Nguyễn Thái Học,
P.7, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
☎ (+84) 25 4777 2006

CHI NHÁNH BÌNH DƯƠNG

Tầng 3, Tòa nhà Becamex Tower, số 230 Đại lộ Bình Dương,
P. Phú Hòa, TP. Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương
☎ (+84) 27 4777 2006

CHI NHÁNH ĐỒNG NAI

Tầng 8, Tòa nhà TTC Plaza, số 53-55 Võ Thị Sáu,
P. Quyết Thắng, TP. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai
☎ (+84) 25 1777 2006



Bản báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua bán chứng khoán cụ thể nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng nhà đầu tư. Ngoài ra, nhà đầu tư cũng ý thức có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo khi đưa ra quyết định đầu tư và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. RongViet Securities tuyệt đối không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại, đối với việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào của bản báo cáo này.

Toàn bộ các quan điểm thể hiện trong báo cáo này đều là quan điểm cá nhân của người phân tích. Không có bất kỳ một phần thu nhập nào của người phân tích liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến các khuyến cáo hay quan điểm cụ thể trong bản báo cáo này.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được RongViet Securities thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác. Các quan điểm và ước tính trong đánh giá của chúng tôi có giá trị đến ngày ra báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước.

Bản báo cáo này được giữ bản quyền và là tài sản của RongViet Securities. Mọi sự sao chép, chuyển giao hoặc sửa đổi trong bất kỳ trường hợp nào mà không có sự đồng ý của Rong Viet Securities đều trái luật. **Bản quyền thuộc RongViet Securities.**

PHÒNG TƯ VẤN ĐẦU TƯ KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN

Trần Hà Xuân Vũ

Trưởng phòng

vu.thx@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1512)

Nguyễn Huy Phương

Phó phòng

phuong.nh@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1241)

Nguyễn Đại Hiệp

Phó phòng

hiep.nd@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1331)

Nguyễn Minh Hiếu

Chuyên viên

hieu1.nm@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (2226)

Đoàn Hoàng Gia Bảo

Nhân viên

bao.dhg@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006

Lê Huỳnh Hương

Nhân viên

huong.lh@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1501)